

Số: 1078 /BC-UBND

Tp. Kon Tum, ngày 25 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn thành phố năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021

Kính gửi: HĐND thành phố Kon Tum khóa XI, kỳ họp thứ 11.

Thực hiện Thông báo số 79/TB-TTHĐND, ngày 22/10/2020 của Thường trực HĐND thành phố Kon Tum về nội dung, chương trình tổ chức kỳ họp thứ 11, HĐND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021. UBND thành phố Kon Tum báo cáo tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn thành phố năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Nhằm bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, tổ chức tốt các sự kiện chính trị quan trọng trong thời gian tới là Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Ngay từ đầu năm 2020, UBND thành phố đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Chủ tịch UBND các xã, phường tăng cường trách nhiệm, kịp thời trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức tiếp công dân theo đúng quy định, chủ động xử lý các tình huống phức tạp phát sinh; kiểm tra, xem xét và giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của người dân; hạn chế và không để phát sinh các vụ việc người dân khiếu nại vượt cấp, tụ tập đông người.

II. KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tiếp công dân:

Trong năm 2020, trên địa bàn thành phố đã tiếp 102 lượt/125 người đến kiến nghị, phản ánh, giảm 8.9% số lượt so với năm 2019. Trong đó, tại UBND 21 xã, phường tiếp 86 lượt/91 người. Tại UBND thành phố tiếp 16 lượt/34 người. Số đoàn đông người: 03 đoàn/26 người/03 vụ việc¹.

¹ (1) Vụ việc của 06 hộ dân tại phường Ngô Mỹ kiến nghị về lỗi đi chung; (2) Vụ việc của 12 hộ dân thuộc Tổ 4, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum, phản ánh việc ông Phạm Ngọc Thơ đổ đất ngăn lối đi chung của các hộ dân tại tổ 3, tổ 4, phường Ngô Mỹ; (3) Vụ việc của 08 hộ dân sống tại Thôn PleiRơHai, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, kiến nghị không thống nhất với Thông báo số 102/TB-UBND, ngày 07/4/2020 của UBND thành phố về việc điều chỉnh và hủy bỏ một số nội dung tại Thông báo số 287/TB-UBND, ngày 27/9/2019 của

Số vụ việc cũ: 07 vụ việc; số vụ việc mới phát sinh: 95 vụ việc.

Nội dung công dân đến kiến nghị, phản ánh: về đất đai: 52 lượt, về các lĩnh vực khác (*chính sách, môi trường,...*): 50 lượt.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

2.1. Tiếp nhận:

Tại UBND thành phố và các xã phường đã tiếp nhận 576 đơn² khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tăng 12,7% so với cùng kỳ năm 2019.

2.2. Phân loại:

- Theo loại đơn: đơn khiếu nại: 28 đơn, đơn tố cáo: 06 đơn, đơn kiến nghị, phản ánh: 542 đơn³.

- Theo nội dung: đất đai: 279 đơn; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 87 đơn; lĩnh vực khác: 210 đơn⁴.

- Theo thẩm quyền:

+ Đơn thuộc thẩm quyền: 421 đơn, chiếm tỷ lệ 73,1% tổng số đơn nhận được, gồm: 20 đơn khiếu nại và 401 đơn kiến nghị, phản ánh⁵.

+ Đơn không thuộc thẩm quyền, đơn gửi vượt cấp: 155 đơn, chiếm tỷ lệ 26,9% tổng số đơn nhận được, gồm: 08 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo và 141 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Theo trình tự giải quyết: số đơn chưa được giải quyết lần nào là 538 đơn, số đơn đã được giải quyết lần đầu là 38 đơn⁶.

2.3. Kết quả xử lý đơn thư:

- Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 20 đơn: Đã ban hành văn bản thụ lý và giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại theo quy định.

- Số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền là 00 đơn.

- Số đơn thư kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền là 401 đơn:

+ UBND các xã phường: 134 đơn, đã giao cho bộ phận chuyên môn tham mưu, giải quyết. Đến hết tháng 10/2020 đã giải quyết xong 125/134 đơn.

+ UBND thành phố: 267 đơn, đã chuyển đến cơ quan chức năng của

thành phố Kon Tum, kiến nghị không thống nhất với Thông báo số 102/TB-UBND, ngày 07/4/2020 của UBND thành phố về việc điều chỉnh và hủy bỏ một số nội dung tại Thông báo số 287/TB-UBND, ngày 27/9/2019 của UBND thành phố về việc thu hồi đất để thực hiện dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng Đường bao khu dân cư phía Nam thành phố Kon Tum.

² Tại UBND 21 xã phường tiếp nhận 137 đơn. Tại UBND thành phố tiếp nhận 439 đơn.

³ Tại UBND 21 xã, phường: 01 đơn khiếu nại và 136 đơn kiến nghị. Tại UBND thành phố: 27 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo và 406 đơn kiến nghị, phản ánh.

⁴ Tại UBND 21 xã, phường: về đất đai: 95 đơn; các nội dung khác: 42 đơn. Tại UBND thành phố: về đất đai: 184 đơn; Bồi thường, hỗ trợ: 87 đơn; Nội dung khác: 168 đơn.

⁵ Tại UBND 21 xã, phường: 01 đơn khiếu nại và 134 đơn kiến nghị. Tại UBND thành phố: 19 đơn khiếu nại và 267 đơn kiến nghị, phản ánh.

⁶ Tại UBND 21 xã, phường: 137 đơn tiếp nhận giải quyết lần đầu. Tại UBND thành phố: đơn chưa được giải quyết lần nào là 401 đơn, số đơn đã được giải quyết lần đầu là 38 đơn

thành phố tham mưu, giải quyết và trả lời cho công dân. Đến hết tháng 10/2020 đã giải quyết xong 245/267 đơn.

- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 155 đơn: đã được lưu, ban hành văn bản chuyển trả đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết. Đối với các vụ việc UBND thành phố chuyển đến cơ quan khác có thẩm quyền giải quyết đã được chỉ đạo kiểm tra, xác minh và phản hồi kết quả giải quyết về UBND thành phố đầy đủ, nghiêm túc theo quy định của pháp luật về KNTC.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

3.1. Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Đơn năm 2019 chuyển sang: 03 đơn. Trong đó: Đình chỉ giải quyết khiếu nại đối với 02 đơn⁷, ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại đối với 01 đơn⁸ (kết quả: khiếu nại sai).

- Đơn mới phát sinh trong năm 2020: 20 đơn, đã giải quyết xong 20 đơn (đình chỉ thụ lý giải quyết khiếu nại đối với 05 đơn⁹ do công dân rút lại nội dung khiếu nại; ban hành 15 Quyết định giải quyết khiếu nại, trong đó: Khiếu nại đúng: 01 đơn¹⁰; Khiếu nại sai: 11 đơn¹¹, Khiếu nại có đúng có sai: 03 đơn¹²). Về thời hạn giải quyết: Chấp hành đúng theo quy định.

3.2. Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

Trong năm 2020 tại UBND thành phố không phát sinh đơn tố cáo thuộc thẩm quyền. Đối với 01 đơn¹³ năm 2019 chuyển sang, UBND thành phố đã giải quyết và ban hành kết luận, thông báo kết quả giải quyết nội dung tố cáo. Kết quả: Tố cáo sai.

4. Kết quả xem xét, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài:

⁷ Khiếu nại của ông Phan Văn Ngạn (Giám đốc DNTN Ngọc Trang); ông Nguyễn Hoài Đông

⁸ Khiếu nại (lần 2) của ông Lê Trung Nghĩa

⁹ Khiếu nại của ông Hồ Thanh Vương, ông Võ Văn Hậu, ông Đỗ Lâm Đăng Tấn Phát, ông Nguyễn Văn Viên, bà Nguyễn Thị Hiền.

¹⁰ Khiếu nại (lần 1) của ông Nguyễn Quang Phúc: Thu hồi, hủy bỏ biên bản vi phạm hành chính do UBND phường Duy Tân lập ngày 18/3/2020 và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ-XPVPHC ngày 20/3/2020 của Chủ tịch UBND phường Duy Tân

¹¹ Khiếu nại (lần 1) ông A Khon, bà Y Huk, ông Phạm Duy Phương, ông Nguyễn Văn Tâm, ông Hoàng Văn Lực; Công ty TNHH Khiêm Khang (đại diện là ông Nguyễn Duy Khiêm), bà Dương Thị Minh Tân, ông Phạm Quốc Ái, ông Nguyễn Ái Quốc (đại diện Giáo dân Giáo xứ Măng La xã Ngok Bay), bà Vũ Thị Hằng, ông Hà Trọng Minh.

¹² Khiếu nại (lần 1) của ông **Nguyễn Văn Lực** (Ngày 08/5/2020, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1106/QĐ-UBND, v/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (điều chỉnh, bổ sung) của các hộ gia đình, cá nhân khi thu hồi đất xây dựng Dự án Tuyến tránh thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Dự án thành phần 2): bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh, bổ sung cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Lực số tiền 60.647.160 đồng); Khiếu nại (lần 1) của bà **Nguyễn Thị Hoa** (Giao phòng Y tế thành phố tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 552/QĐ-XPVPHC, ngày 12/4/2020 của UBND thành phố, về việc xử phạt vi phạm hành chính với bà Nguyễn Thị Hoa); Khiếu nại (lần 1) của ông **Trương Đạt Linh** (UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1147/QĐ-HBXPVPHC ngày 20/7/2020, hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 548/QĐ-XPVC ngày 10/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trương Đạt Linh);

¹³ Tố cáo ông Lý Tấn Bông - Chủ tịch UBND phường Quang Trung

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 363/KH-TTCTP, ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; tiến hành kiểm tra, rà soát các vụ việc KNTC tồn đọng, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố theo chỉ đạo của UBND tỉnh¹⁴.

Trong năm 2020, không phát sinh vụ việc đông người phức tạp mới. Thực hiện Kế hoạch số 118/KH-UBND, ngày 17/7/2018 về việc giải quyết các vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố Kon Tum, nhằm giải quyết dứt điểm 01 vụ việc còn lại của các hộ dân khiếu nại đòi lại đất tại thôn Đăk Rơ Đe, xã Ngok Bay kéo dài từ năm 2009 đến nay, UBND thành phố đã ban hành 02 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định, không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông A Khon và bà Y Huk. Đề nghị các hộ thống nhất nhận đất theo Phương án bố trí, sử dụng diện tích đất 42,93 ha tại thôn Kơ Năng (xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum) đã được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 4686^a/QĐ-UBND, ngày 28/11/2013 của UBND thành phố.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân:

Thực hiện Công văn số 1142/UBND-NC, ngày 24/3/2020 của UBND thành phố về việc tăng cường vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Thanh tra thành phố đã ban hành Quyết định số 13/QĐ-TTr, ngày 18/5/2020 về việc tiến hành kiểm tra đột xuất về trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố Kon Tum, gồm: Quang Trung, Quyết Thắng, Ngõ Mây, Duy Tân, Đăk Rơ Wa, Đăk Blà, Kroong.

Qua kiểm tra, các đơn vị còn một số hạn chế, tồn tại về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo như: chưa bố trí phòng tiếp công dân riêng; tiếp nhận, xử lý đơn và lập danh mục hồ sơ chưa đúng quy định. Qua đó đã yêu cầu đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

6. Kết quả xây dựng, hoàn thiện các thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân:

Trong năm 2020, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân¹⁵. Nội

¹⁴ Vụ việc của bà Y Linh (trú tại thôn Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum); bà Y Hring (trú tại thôn Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum), của các ông: Phan Văn Thành, Nguyễn Văn Thu, Lữ Thành Nghĩa (Trú tại Tổ 3, Tổ 4 phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum).

¹⁵ - Công văn số 4607/UBND-NC ngày 24/2/2019, v/v triển khai thực hiện các kiến nghị qua thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND thành phố về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân;
- Công văn số 646/UBND-NC ngày 24/2/2020, v/v phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để đảm bảo an ninh trật tự phục vụ cho các sự kiện chính trị của Trung ương, của tỉnh, của thành phố;
- Công văn số 1124/UBND-TH, ngày 24/3/2020, v/v tăng cường vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo;

dung chủ yếu chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả và đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân để đảm bảo an ninh trật tự phục vụ cho các sự kiện chính trị của Trung ương, của tỉnh, của thành phố; nắm rõ về diễn biến tình hình và nội dung sự việc khiếu kiện đang phát sinh tại ngành, địa phương mình; tập trung đối thoại, giải quyết theo thẩm quyền và theo đúng quy định pháp luật ngay khi phát sinh sự việc; tăng cường công tác vận động, thuyết phục, tuyên truyền, hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình khiếu nại, tố cáo:

1.1. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:

1.1.1. Nguyên nhân khách quan:

- Trong những năm gần đây, để phát triển kinh tế - xã hội, thành phố Kon Tum đã triển khai nhiều dự án (*Dự án Tuyển tránh thành phố Kon Tum; Dự án đường dây 500kW Dốc Sỏi - Pleiku 2, Dự án đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24, Dự án Đường bao Khu dân cư phía Nam thành phố Kon Tum, Hạng mục đường dây 110kV và ngăn lộ thuộc dự án Hồ chứa cắt lũ kết hợp phát điện Đăk Bla...*), thu hồi đất có diện tích, quy mô lớn đã ảnh hưởng, tác động đến cuộc sống của người dân. Một số người dân cho rằng đơn giá bồi thường, hỗ trợ thấp hơn nhiều so với giá thị trường, dẫn đến tình trạng không nhận tiền bồi thường, không bàn giao mặt bằng và khiếu nại, kiến nghị liên tiếp, kéo dài, và đây là một trong những nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo của người dân, ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Một số vụ việc đã được giải quyết nhiều lần, đúng quy định pháp luật nhưng công dân vẫn liên tục gửi đơn, đòi hỏi không đúng chế độ chính sách... Đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến số lượng đơn thư KNTC tăng.

1.1.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác quản lý Nhà nước và việc thực thi pháp luật của cán bộ, công chức có thiếu sót, vi phạm. Công tác quản lý đất đai, quy hoạch, xây dựng chưa

- Công văn số 2273/UBND-TD, ngày 03/6/2020, về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trong thời gian diễn ra Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV;

- Công văn số 3155/UBND-TD, ngày 22/7/2020, về việc tiếp công dân trong ngày tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo tỉnh;

- Công văn số 3257/UBND-TD, ngày 29/7/2020, về việc thực hiện Kết luận thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo;

- Công văn số 3447/UBND-TD, ngày 09/8/2020, về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo;

- Công văn số 3715/UBND-TD, ngày 24/8/2020, về việc tăng cường công tác tiếp công dân giải quyết các vụ việc khiếu kiện phức tạp đông người kéo dài trên địa bàn thành phố.

- Công văn số 4106/UBND-TD, ngày 15/9/2020, về việc triển khai công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh.

- Công văn số 4584/UBND-TD, ngày 14/10/2020, về việc tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 10, Quốc hội Khóa XIV.

chặt chẽ, còn nhiều thiếu sót. Công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch và lập kế hoạch sử dụng đất còn nhiều hạn chế.

- Cơ chế chính sách cho người dân còn nhiều bất cập, có những điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế địa phương, nhất là trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư, nhất là liên quan đến đơn giá bồi thường, dẫn đến những khiếu nại, kiến nghị trong nhân dân.

- Đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phát sinh chủ yếu ở lĩnh vực đất đai, thực tiễn công tác quản lý Nhà nước về đất đai qua nhiều thời kỳ bộc lộ nhiều khuyết điểm trong công tác quản lý của cơ quan có thẩm quyền, nhất là ở cấp cơ sở, khi phát sinh khiếu kiện của người dân thì việc kiểm tra, rà soát, làm rõ sự việc gặp nhiều khó khăn do việc lưu trữ tài liệu, thông tin địa chính không đảm bảo quy định.

1.2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân:

1.2.1. Ưu điểm:

- Công tác tiếp công dân của Lãnh đạo UBND thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường tiếp tục được duy trì và thực hiện nghiêm túc. Việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, việc kiểm tra, xác minh nội dung KNTC và các bước trong quá trình thụ lý giải quyết KNTC được thực hiện theo đúng quy trình hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ. Nhiều vụ việc công dân đã chấm dứt việc tiếp khiếu, tiếp tố sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Các cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu giải quyết KNTC có sự phối hợp chặt chẽ. Các vụ KNTC đông người, phức tạp được tập trung giải quyết. Công tác đối thoại trực tiếp với công dân, vận động, giải thích, hướng dẫn nhân dân thực hiện việc KNTC theo đúng quy định pháp luật được chú trọng thực hiện.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc chấp hành và thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân được quan tâm, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.

1.2.2. Hạn chế, tồn tại:

- Tại UBND thành phố: một số vụ việc thời gian giải quyết còn kéo dài.

- Tại cấp xã:

- + Việc thực hiện trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu một số đơn vị còn có mặt hạn chế, chưa tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân theo quy định. Một số xã, phường chưa thực hiện việc chỉ trả chế độ cho cán bộ, công chức tiếp công dân, xử lý đơn thư theo Nghị Quyết số 16/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

+ Cán bộ làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư tại một số đơn vị chưa có nhiều kinh nghiệm; việc tổng hợp, thống kê, phân loại đơn chưa tốt, chất lượng giải quyết còn có nơi, có việc chưa cao. Công tác thông tin, báo cáo tổng hợp về tình hình KNTC, kết quả tiếp công dân, giải quyết KNTC một số đơn vị chưa đầy đủ, kịp thời, chính xác đã phần nào ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết KNTC chung trên địa bàn thành phố.

- Do sự hiểu biết, nắm bắt các văn bản pháp luật của một số người dân chưa rõ ràng, cụ thể hoặc cố tình không chấp hành văn bản giải quyết, trả lời của các cơ quan có thẩm quyền khi thấy nội dung yêu cầu của mình không được chấp nhận nên liên tục gửi đơn kéo dài.

1.2.3. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại:

- Trong thời gian qua, số lượng đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhiều, nhưng lực lượng làm công tác chuyên môn còn mỏng. Trong khi đó, các vụ việc khiếu nại, tố cáo có bản chất khác nhau, phân tán ở nhiều xã, phường, công tác quản lý đất đai qua các thời kỳ còn nhiều bất cập, hồ sơ lưu trữ hiện không còn... Do đó, trong quá trình xác minh, giải quyết mất nhiều thời gian trong việc thu thập hồ sơ, tài liệu và làm việc với các cơ quan, tổ chức đơn vị, cá nhân có liên quan để củng cố hồ sơ để có đủ cơ sở giải quyết vụ việc đảm bảo quy định của pháp luật, dẫn đến thời gian giải quyết một số vụ việc còn kéo dài.

- Công tác xử lý đơn, xác minh, giải quyết KNTC là một trong những công việc khó khăn, đòi hỏi phải có trình độ, năng lực, kinh nghiệm, nhưng một số xã, phường cán bộ đa phần là kiêm nhiệm, chưa có đủ các yêu cầu nêu trên.

1.3. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1.3.1. Ưu điểm:

- UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền, nghĩa vụ khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài ... góp phần ổn định an ninh trật tự ở địa phương, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan nhà nước trong việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo được quan tâm, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước.

1.3.2. Hạn chế, tồn tại, vướng mắc:

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết

khieu nại, tố cáo của công dân nói riêng chưa đi vào chiều sâu, nhất là ở cơ sở.

- Một số xã, phường chưa tổng hợp, báo cáo đầy đủ về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Việc triển khai sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo bước đầu thực hiện vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra.

1.4. Đánh giá vai trò của cơ quan Thanh tra trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong thời gian qua, với chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định, Thanh tra thành phố đã thực hiện tốt chức năng tham mưu UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố trong quản lý nhà nước về công tác giải quyết KNTC. Tuy nhiên, lực lượng Thanh tra còn mỏng, số vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh nhiều và phức tạp, nên ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình kiểm tra, xác minh.

1.5. Kinh nghiệm rút ra qua tổ chức, chỉ đạo và thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Đảm bảo việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư kịp thời, chính xác. Đây là bước rất quan trọng, bởi nếu đơn được tiếp nhận kịp thời, việc phân loại xử lý chính xác sẽ là tiền đề và có tính chất quyết định cho việc thụ lý giải quyết đơn KNTC đúng hay không đúng theo quy định.

- Tăng cường phối hợp trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; Có sự phân công trách nhiệm cụ thể trong các cơ quan phối hợp nhằm phát huy thế mạnh về chuyên môn của từng cơ quan và sức mạnh tập thể đối với công tác này; Các cơ quan phối hợp phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu khi có yêu cầu của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin, tài liệu đó đồng thời phải cử cán bộ có năng lực công tác, am hiểu các chính sách, pháp luật có liên quan tham gia xử lý, giải quyết các công việc cụ thể.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị; chú trọng những nơi có nhiều đơn KNTC phức tạp, tồn đọng kéo dài. Bên cạnh đó, cần thường xuyên tuyên truyền, giải thích pháp luật, nhất là pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC để cán bộ và nhân dân nắm vững và nghiêm chỉnh chấp hành.

2. Dự báo:

Trong thời gian tới, tình hình KNTC trên địa bàn thành phố dự báo tiếp tục còn có những tiềm ẩn phức tạp, tập trung khiếu kiện về tranh chấp đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021.

1. Phương hướng:

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thời hạn giải quyết, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85% trong thời hạn quy định của pháp luật đối với các vụ việc mới phát sinh, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người dân. Chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Triển khai đồng bộ các giải pháp, kiên quyết xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, đông người (*nếu có phát sinh*). Chủ động thông tin về việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo cho các cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và trả lời đầy đủ, kịp thời về tiến độ, kết quả giải quyết đối với các vụ việc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến theo quy định.

2. Nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cấp, các ngành, của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; có biện pháp xử lý kịp thời khi phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo tập trung đông người tại nơi công cộng, tại Trụ sở các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (*tập trung ở khu vực xã, phường*).

- Tăng cường hoạt động gặp gỡ, đối thoại giữa chính quyền các cấp với công dân, chú trọng công tác hòa giải ở cơ sở; Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của thành phố; Tăng cường vận động, thuyết phục công dân chấp hành pháp luật và các quyết định giải quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Đối với các trường hợp lợi dụng KNTC để kích động, gây rối thì phải tiến hành làm rõ, xử lý nghiêm minh theo pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, các xã, phường trong việc chấp hành pháp luật về KNTC, tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc KNTC kéo dài, vượt cấp, đông người, phức tạp; chất lượng, hiệu quả giải quyết KNTC thấp; không chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo

của cấp trên... để làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; kiến nghị chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém, xử lý công khai, nghiêm minh những cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, vi phạm pháp luật trong giải quyết KNTC, nhằm thiết lập trật tự, kỷ cương, tăng cường hiệu quả trong công tác giải quyết KNTC.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường rà soát địa điểm, phòng tiếp công dân để có giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế và có kế hoạch bố trí nguồn lực nhằm đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất tiếp công dân, nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về tiếp công dân, giải quyết KNTC kịp thời và đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật. Thực hiện đầy đủ các chế độ cho cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư theo đúng quy định.

- Chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính, ngân sách, chính sách xã hội; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để công dân tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ công dân; đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng nhằm tạo ra môi trường pháp lý lành mạnh, hài hòa, tạo động lực mới trong phát triển kinh tế - xã hội và hạn chế phát sinh KNTC.

- Vận hành và cập nhập thường xuyên Hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác giải quyết KNTC. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường phối hợp trong công tác hòa giải tranh chấp trong nội bộ nhân dân; tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành đúng quy định về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về KNTC.

Trên đây là báo cáo tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn thành phố năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021, trình kỳ họp thứ 10 HĐND thành phố, khóa XI./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- Lãnh đạo UBND TP;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Thanh tra TP;
- Đ/c CVP; Đ/c PCVP NC;
- Trang thông tin điện tử TP (công khai);
- Lưu VT, NC₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Diệu

(số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/10/2020)

(số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/10/2020)
(Kèm theo Báo cáo số: 1028 /BC-UBND ngày 25/11/2020 của UBND thành phố)

Đơn vị	Tiếp thường xuyên				Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo				Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)										Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)				Ghi chú								
	Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đồng người		Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đồng người		Kiểu nại				Tổ cáo		Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết											
			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người			Cũ	Mới phát sinh	Lĩnh vực hành chính			Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Phản ánh, kiến nghị, khác														
											Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa....	Về chỉnh sách tài sản	Về chế độ CC, VC																		
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
Cấp xã	86	91	1	85	1	6	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	86	0	0	0	0
UBND TP	0	0	0	0	0	0	0	0	16	34	7	95	2	20	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	16	0	0	0	0
Công	86	91	1	85	1	6	1	0	16	34	7	95	2	20	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	102	0	0	0	0



TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

(số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/10/2020)

(Kèm theo Báo cáo số 1088 /BC-UBND ngày 25 / 11 /2020 của UBND thành phố)

Đơn vị	Tiếp nhận				Theo nội dung														Theo thẩm quyền giải quyết										Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo				Ghi chú			
	Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Khiếu nại						Tố cáo								Theo trình tự giải quyết				Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đơn giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền									
		Đơn có nhiều người đồng tên	Đơn một người đồng tên	Đơn có nhiều người đồng tên	Đơn một người đồng tên		Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác	Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần	Khuyến nghị	Tổ cáo													
							Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC	Lĩnh vực CT, VH, XH khác																		Lĩnh vực tư pháp		Lĩnh vực về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp		Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác
MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32					
Cấp xã	137	0	137	0	0	137	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0	136	0	0	1	0	0					
UBND TP	439	19	420	0	0	439	27	19	0	0	8	0	0	6	2	0	0	0	4	29	4	0	28	5	0	406	5	0	0	19	0	0					
Công	576	19	557	0	0	576	28	20	0	0	9	0	0	6	2	0	0	0	4	30	4	0	29	5	0	542	5	0	0	20	0	0					

(số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/10/2020)

(Kèm theo Báo cáo số: 1028/BC-UBND ngày 25 / 2020 của UBND thành phố)

[illegible]

(số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/10/2020)

(Kèm theo Báo cáo số: 1078 /BC-UBND ngày 25 / 11 /2020 của UBND thành phố)

[illegible]

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

(số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/10/2020)

(Kèm theo Báo cáo số: 1078 /BC-UBND ngày 15 / 11/2020 của UBND thành phố)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác KNTC		Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về KNTC cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân		Thực hiện pháp luật về KNTC						Số đơn vị có vi phạm	Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm				Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý	Ghi chú					
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Pháp luật về KNTC		Số đơn vị		Số cuộc		Số đơn vị			Kiến nghị xử lý						Tổng số KL/TT và QĐ xử lý đã kiểm tra	Kết quả kiểm tra			
			Lớp	Người	Số cuộc	Số đơn vị	Kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Hành chính			Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân				Tổ chức	Cá nhân		
							Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân											Tổ chức	Cá nhân
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17					
UBND thành phố	10	0	0	0	1	6	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0						